

Phần 2. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

1. Giới thiệu chung về dự án/dự toán mua sắm, gói thầu:

- Dự toán: Thuê đơn vị thử nghiệm, thử tải dụng cụ, thiết bị nâng, dây an toàn phục vụ công tác sửa chữa, SCL, SXK năm 2026.
- Thời gian thực hiện: Dự kiến từ tháng 05/2026.
- Tên gói thầu: Cung cấp dịch vụ thử nghiệm, thử tải dụng cụ, thiết bị nâng, dây an toàn phục vụ công tác sửa chữa, SCL, SXK năm 2026.
- Địa điểm thực hiện dịch vụ:
 - + Địa điểm 1: Các Phân xưởng Sửa chữa Phú Mỹ tại khu CN Phú Mỹ 1, phường Phú Mỹ, thành phố Hồ Chí Minh.
 - + Địa điểm 2: Các Phân xưởng Sửa chữa Vĩnh Tân tại xã Vĩnh Hảo, tỉnh Lâm Đồng.
 - + Địa điểm 3: Các Phân xưởng Sửa chữa Mông Dương tại Nhà máy Nhiệt điện Mông Dương 1, Khu 8, Phường Mông Dương, Tỉnh Quảng Ninh.
 - + Địa điểm 4: Tại cơ sở của nhà thầu đối với những thiết bị không thể thực hiện tại Phân xưởng của chủ đầu tư. Trong đó, chi phí và việc vận chuyển khi nhận thiết bị và bàn giao về cơ sở của Chủ đầu tư sẽ do nhà thầu thực hiện.
- Thời gian thực hiện gói thầu: Trong vòng 256 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực, trong đó thời gian thực hiện dịch vụ từ ngày hợp đồng có hiệu lực đến hết tháng 12/2026. Trong đó:
 - + Trong vòng 03 ngày kể từ khi nhận được yêu cầu của Chủ đầu tư (qua email/điện thoại/văn bản), nhà thầu phải tập kết thiết bị, vật tư và nhân công đến địa điểm yêu cầu để thực hiện công việc theo đúng thời gian thông báo.

- + Thời gian thực hiện và hoàn thành dịch vụ đối với từng đợt là: Trong vòng 14 ngày lịch kể từ ngày nhận bàn giao thiết bị từ Chủ đầu tư.

2. Mục tiêu công việc:

Nhà thầu cung cấp dịch vụ thử nghiệm, thử tải dụng cụ, thiết bị nâng, dây an toàn phục vụ công tác sửa chữa, SCL, SXK năm 2026. Nhà thầu thực hiện toàn bộ các công việc liên quan để hoàn thành công việc theo yêu cầu của E-HSMT này, đảm bảo chất lượng và các tiêu chuẩn theo quy định của pháp luật có liên quan, tiến độ, giá cả, an toàn và các thỏa thuận khác trong hợp đồng.

3. Yêu cầu kỹ thuật của gói thầu:

3.1. Về phạm vi cung cấp:

Phạm vi cung cấp dịch vụ được mô tả theo Bảng dưới đây:

STT	Danh mục dịch vụ	Đơn vị tính	Khối lượng
1	Kiểm tra, thử tải Cáp - Đặc tính kỹ thuật: Tải trọng (tấn) $\leq 3,0$	Sợi	310
2	Kiểm tra, thử tải Cáp - Đặc tính kỹ thuật: $3,1 \leq$ Tải trọng (tấn) $\leq 5,0$	Sợi	157
3	Kiểm tra, thử tải Cáp - Đặc tính kỹ thuật: $5,1 \leq$ Tải trọng (tấn) $\leq 10,0$	Sợi	89
4	Kiểm tra, thử tải Cáp - Đặc tính kỹ thuật: $10,1 \leq$ Tải trọng (tấn) $\leq 20,0$	Sợi	74
5	Kiểm tra, thử tải Cáp - Đặc tính kỹ thuật: $20,1 \leq$ Tải trọng (tấn) $\leq 30,0$	Sợi	46
6	Kiểm tra, thử tải Cáp - Đặc tính kỹ thuật: $30,1 \leq$ Tải trọng (tấn) $\leq 50,0$	Sợi	24
7	Kiểm tra, thử tải Mani/ tăng đơ/ eyebolt - Đặc tính kỹ thuật: Tải trọng (tấn) $\leq 3,0$	Cái	242
8	Kiểm tra, thử tải Mani/ tăng đơ/ eyebolt - Đặc tính kỹ thuật: $3,1 \leq$ Tải trọng (tấn) $\leq 15,0$	Cái	397

STT	Danh mục dịch vụ	Đơn vị tính	Khối lượng
9	Kiểm tra, thử tải Mani/ tăng đơ/ eyebolt - Đặc tính kỹ thuật: $15,1 \leq$ Tải trọng (tấn) $\leq 25,0$	Cái	88
10	Kiểm tra, thử tải Mani/ tăng đơ/ eyebolt - Đặc tính kỹ thuật: $25,1 \leq$ Tải trọng (tấn) $\leq 50,0$	Cái	26
11	Kiểm tra, thử tải Mani/ tăng đơ/ eyebolt - Đặc tính kỹ thuật: $50,1 \leq$ Tải trọng (tấn) $\leq 75,0$	Cái	8
12	Kiểm tra, thử tải Dây đai an toàn - Đặc tính kỹ thuật: Toàn thân/bán thân	Sợi	506
13	Kiểm tra, thử tải Kịch thủy lực - Đặc tính kỹ thuật: Tải trọng (tấn) $\leq 20,0$	Bộ	69
14	Kiểm tra, thử tải Kịch thủy lực - Đặc tính kỹ thuật: $20,1 \leq$ Tải trọng (tấn) $\leq 50,0$	Bộ	79
15	Kiểm tra, thử tải Kịch thủy lực - Đặc tính kỹ thuật: $50,1 \leq$ Tải trọng (tấn) $\leq 100,0$	Bộ	15
16	Kiểm tra, thử tải Kịch thủy lực - Đặc tính kỹ thuật: $100,1 \leq$ Tải trọng (tấn) $\leq 155,0$	Bộ	2

Ghi chú: Nhà thầu cần lưu ý các nội dung sau:

- Khối lượng công việc thử tải dây đai an toàn nêu tại STT 12 là 253 sợi, thực hiện 06 tháng/lần.
- Nếu nhà thầu có nhu cầu khảo sát, đề nghị Quý nhà thầu gửi công văn đăng ký tham gia khảo sát trước thời gian khảo sát ít nhất 02 ngày làm việc đến Công ty Dịch vụ Sửa chữa các Nhà máy Điện EVNGENCO3 (Fax: 0254 - 3924 437).
- Thời gian khảo sát bắt đầu: 08 giờ 00 phút - 17 giờ 00 phút từ thứ hai tới thứ sáu. Chủ đầu tư sẽ cử nhân sự hướng dẫn các nhà thầu trong quá trình khảo sát. Ngoài thời gian nêu trên, Chủ đầu tư không xem xét giải quyết.

- Nhà thầu có trách nhiệm khảo sát phục vụ cho việc lập Hồ sơ dự thầu. Chi phí khảo sát để phục vụ cho việc lập Hồ sơ dự thầu thuộc trách nhiệm của nhà thầu.
- Chủ đầu tư không chịu trách nhiệm pháp lý về những rủi ro đối với nhà thầu phát sinh từ việc khảo sát hiện trường như tai nạn, mất mát tài sản và các rủi ro khác.

3.2. Về chất lượng dịch vụ và tiêu chuẩn kỹ thuật:

Nhà thầu phải chứng minh việc đáp ứng yêu cầu về chất lượng dịch vụ và tiêu chuẩn kỹ thuật thông qua các tài liệu, hồ sơ kèm theo Hồ sơ dự thầu, bao gồm tối thiểu các nội dung sau:

- Danh mục các quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật (QCVN, TCVN) áp dụng cho từng loại thiết bị thuộc phạm vi gói thầu.
- Biện pháp kiểm soát chất lượng dịch vụ và quản lý kết quả kiểm định trong quá trình thực hiện gói thầu.

3.3. Thời gian thực hiện và hoàn tất công việc: Theo yêu cầu tại Mục 1.

3.4. Địa điểm thực hiện dịch vụ: Theo yêu cầu tại Mục 1.

3.5. Phương án kỹ thuật:

Phương án kỹ thuật do nhà thầu đề xuất bao gồm các nội dung tối thiểu như sau:

- Phạm vi cung cấp, thời gian và địa điểm thực hiện của gói thầu;
- Biện pháp tổ chức nhân sự cung cấp dịch vụ hợp lý và hiệu quả;
- Trách nhiệm của các bên, kế hoạch thực hiện các thiết bị tại địa điểm của chủ đầu tư, trường hợp thực hiện tại cơ sở của nhà thầu/nhà thầu phụ phải nêu rõ địa chỉ thực hiện phù hợp với hồ sơ chứng minh cơ sở hạ tầng theo yêu cầu tại E-CNDT 10.8;
- Quy trình thực hiện công việc cụ thể đối với từng loại thiết bị theo quy trình thử nghiệm hiện hành của pháp luật (bao gồm hoạt công tác chuẩn bị, triển khai thực hiện, đánh giá kết quả);

- Bảng đánh giá rủi ro, nhận diện mối nguy hiểm và biện pháp an toàn lao động và phòng chống cháy nổ khi thực hiện công việc tại địa điểm của chủ đầu tư và tại cơ sở của nhà thầu/nhà thầu phụ (nếu có).